

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: **150** /BC-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày 25 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sau
kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa IX**

Căn cứ Báo cáo số 138/BC-HĐND ngày 20/12/2019 của Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa IX, UBND tỉnh có Công văn số 7245/UBND-TH ngày 26/12/2019 giao các đơn vị, địa phương xem xét giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri nêu tại Báo cáo trên.

Trên cơ sở báo cáo giải quyết của các cơ quan, đơn vị, UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa IX như sau:

I. CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

1. Cử tri Dương Thị Thoa, Phó Chủ tịch HĐND xã Địa Linh, huyện Ba Bể phản ánh: Theo quy định tại Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh thì đối tượng là nhân viên y tế thôn bản kiêm cộng tác viên dân số không có phụ cấp kiêm nhiệm. Đề nghị xem xét có phụ cấp kiêm nhiệm cho đối tượng này.

2. Cử tri Trương Văn Tu, thôn Cốc Slông, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn phản ánh: Hiện nay, theo Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn mức phụ cấp còn thấp, chưa tạo động lực cho người hoạt động không chuyên trách thực hiện nhiệm vụ. Đề nghị xem xét, sửa đổi Nghị quyết số 13 theo hướng tăng mức phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

3. Cử tri Phạm Thị Bích, tổ 10A, phường Đức Xuân; cử tri Trần Kim Chung, tổ 2, phường Đức Xuân thành phố Bắc Kạn đề nghị: Sớm tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (có hiệu lực thi hành từ ngày 25/6/2019) để thay thế Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn do hiện nay đã không còn phù hợp.

4. Cử tri Luân Văn Ngoạn, xã Tú Trĩ, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn phản ánh: Thực hiện Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của HĐND tỉnh quy định về chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách và quy định mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, phường, thị trấn; ở thôn tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Hiện nay trên địa bàn có trường hợp cộng tác viên dân số đã tham gia công tác 18 năm nhưng không đủ điều kiện theo quy định nên không được làm cộng tác viên dân số. Đề nghị xem xét có chính sách hỗ trợ cho cộng tác viên dân số khi nghỉ việc.

Trả lời (đối với cả 4 ý kiến):

Nhằm đánh giá hoạt động của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố sau 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, ngày 26/11/2019, Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì sơ kết đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Trên cơ sở các ý kiến tại Hội nghị và căn cứ các văn bản quy định của Trung ương, UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án thay thế Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND tỉnh trình tại kỳ họp HĐND tỉnh tháng 7/2020. Do vậy, đối với 04 nội dung kiến nghị của cử tri nêu trên, Sở Nội vụ sẽ tiếp thu và nghiên cứu cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

(Công văn số 395/SNV-XDCQP&CTTN ngày 13/3/2020 của Sở Nội vụ)

5. Cử tri xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới đề nghị: Công nhận di tích lịch sử và đầu tư xây dựng đài tưởng niệm cho 13 liệt sĩ Thanh niên xung phong xây dựng hồ Tân Minh trên địa bàn xã. Đồng thời đề nghị cơ quan chức năng sớm giải quyết và thông tin cho cử tri biết về vụ 13 hài cốt liệt sĩ không có trong mộ tại Nghĩa trang liệt sĩ Phú Thông.

Trả lời:

a) Về công nhận di tích lịch sử và đầu tư xây dựng đài tưởng niệm 13 liệt sĩ Thanh niên xung phong đã hy sinh tại hồ Tân Minh

- Về công nhận di tích lịch sử hồ Tân Minh: Căn cứ Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 08/7/2013 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt danh mục kiểm kê di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, năm 2013, trong danh mục kiểm kê được phê duyệt không có di tích lịch sử hồ Tân Minh.

Theo quy định tại Khoản 14, Điều 1, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa (bổ sung Khoản 4, Điều 33, Luật Di sản văn hóa) quy định “Ít nhất 5 năm một lần, UBND tỉnh tổ chức rà soát và quyết định đưa ra khỏi danh mục kiểm kê di tích của địa phương...”. Tiếp nhận ý kiến cử tri, trong thời gian tới, khi được bố trí kinh phí thực hiện rà soát, kiểm kê các di tích trên địa bàn tỉnh (theo định kỳ 5 năm 1 lần), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tổ chức khảo sát, kiểm kê di tích. Nếu hồ Tân Minh, xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới đáp ứng được các tiêu chí theo quy định, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tham mưu lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích theo thẩm quyền để kịp thời trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

- Về đầu tư xây dựng đài tưởng niệm 13 liệt sĩ Thanh niên xung phong tại hồ Tân Minh:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND huyện Chợ Mới, xã Thanh Vân xem xét quy hoạch của địa phương, quỹ đất, đồng thời lập dự toán kinh phí xây dựng đài tưởng niệm các liệt sĩ Thanh niên xung phong hy sinh tại hồ Tân Minh gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và đã được Bộ đồng ý cấp vốn đầu tư xây dựng. Hiện nay đang tiến hành các thủ tục đầu tư xây dựng công trình, dự kiến sẽ khởi công trong năm 2020.

b) Thông tin về việc 13 hài cốt liệt sĩ không có trong mộ tại Nghĩa trang liệt sĩ Phú Thông (nay là Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Bắc Kạn)

Thực hiện kế hoạch xác định danh tính hài cốt liệt sĩ thanh niên xung phong còn thiếu thông tin tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức khai quật mộ theo đúng quy định; kết quả có 13 ngôi mộ liệt sĩ Thanh niên xung phong không có cốt (có túi nilon trong có đất), không có tiểu.

Để xác định cụ thể về quá trình quy tập các ngôi mộ trên, UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác xác minh thu thập, tìm kiếm thông tin các đợt quy tập, di chuyển hài cốt liệt sĩ Thanh niên xung phong Đại đội 933, Đội 92 Thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước Bắc Thái, đồng thời ban hành kế hoạch tổ chức tìm kiếm thông tin về quy tập mộ liệt sĩ Thanh niên xung phong hy sinh tại hồ Tân Minh, xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Qua thông tin thu thập được cho thấy, trong 13 liệt sĩ Thanh niên xung phong có 04 liệt sĩ đã được thân nhân đưa về an táng tại quê nhà (gồm 02 mộ chuyển về tỉnh Nam Định, 01 mộ chuyển về xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn và 01 mộ chuyển về xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn).

Hiện nay, tỉnh đang tiếp tục tổng hợp các thông tin, tìm kiếm, gặp gỡ các nhân chứng còn sống, tiến hành khảo sát khu chôn cất mộ lần đầu tại đồi Nà Coóc, thôn Quan Làng, xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới; dự kiến cuối tháng 4/2020 sẽ tiến hành khai quật lại khu mộ chôn cất lần đầu.

(Công văn số 483/LĐTBXH-CSNCC&BVCSSTE ngày 18/3/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

6. Cử tri Nguyễn Đình Điệp, Chủ tịch UBND huyện Pác Nặm kiến nghị: Thực hiện Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì đối tượng được hưởng là các xã thuộc vùng III. Tuy nhiên Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ thì tại Điểm 2, Mục III, Phần II có ghi "Tất cả các xã thuộc các huyện nghèo đều được hưởng các cơ chế, chính sách quy định như đối với xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135 giai đoạn II". Vậy các xã vùng II huyện Pác Nặm có được hưởng chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ hay không?

Trả lời:

Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang có quy định khác nhau về cùng một nội dung, cụ thể:

Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ quy định: “Tất cả các xã thuộc các huyện nghèo được hưởng cơ chế, chính sách quy định như đối với xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135 giai đoạn II”. Tuy nhiên, tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ lại quy định vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bao gồm:

“ a) Huyện đảo Trường Sa, Hoàng Sa, DK1;

b) Các xã khu vực III thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, xã đảo đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

c) Các thôn, buôn, xóm, bản, làng, phum, sóc, ấp,... (gọi chung là thôn) đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ...”

Như vậy, các xã vùng II thuộc huyện nghèo không thuộc phạm vi áp dụng chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Về nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Khoản 3, Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 của Quốc hội như sau: “Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau”.

Như vậy, việc áp dụng thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Theo các quy định nêu trên thì các xã vùng II thuộc huyện Pác Nặm không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ nên không được hưởng chính sách theo Nghị định này.

(Công văn số 395/SNV-XDCQP&CTTN ngày 13/3/2020 của Sở Nội vụ)

II. VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Cử tri Đàm Thị Lê, Hiệu trưởng Trường Mầm non Yên Dương, xã Yên Dương, huyện Ba Bể đề nghị: Theo quy định tại Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thì có 02 hình thức thăng hạng chức danh nghề nghiệp, gồm: Thi thăng hạng hoặc xét thăng hạng. Đề nghị xem xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với đội ngũ giáo viên bằng hình thức xét thăng hạng để tạo điều kiện thuận lợi cho các giáo viên đã công tác lâu năm.

Trả lời:

Theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và các Thông tư hướng dẫn về thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, giáo viên phổ thông công lập do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, cơ quan có thẩm quyền tổ chức thăng hạng căn cứ vào đặc điểm của hoạt động nghề nghiệp và điều kiện cụ thể của đơn vị, ngành, lĩnh vực hoạt động sự nghiệp quyết định hình thức thi hoặc hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên theo thẩm quyền.

Tuy nhiên, do vướng mắc về thẩm quyền tổ chức thăng hạng giữa phân cấp của tỉnh và quy định của Trung ương trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền lựa chọn thăng hạng giáo viên bằng hình thức xét, vì vậy năm 2018, Sở Nội vụ đã đề xuất với UBND tỉnh tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên bằng hình thức thi theo quy định tại Thông tư số 20/2017/TT-BGDĐT ngày 18/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lý do:

Theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ, Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Quy định về phân cấp tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức (ban hành kèm theo Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của UBND tỉnh), thẩm quyền tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II do UBND tỉnh tổ chức thực hiện còn thẩm quyền tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III do Giám đốc các sở, ban, ngành, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, các tổ chức hội được giao biên chế, Giám đốc Quỹ Phát triển Đất, Rừng và Bảo vệ môi trường, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện.

Tuy nhiên, theo quy định tại Quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập ban hành kèm theo Thông tư số 29/2017/TT-BGDĐT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng III lên hạng II và từ hạng IV lên hạng III đều do UBND tỉnh tổ chức thực hiện. Theo đó, khi cơ quan có thẩm quyền tổ chức thăng hạng bằng hình thức xét, UBND tỉnh phải sửa đổi, bổ sung thẩm quyền tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối viên chức tại Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND. Do vậy, để bảo đảm thực hiện thống nhất về thẩm quyền tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giữa phân cấp của tỉnh với các quy định của Trung ương thì việc tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên chỉ tiêu năm 2018 bằng hình thức thi theo quy định tại Thông tư số 20/2017/TT-BGDĐT ngày 18/8/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo là phù hợp.

Hiện nay, Sở Nội vụ đang tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND, trong đó phân cấp cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ trì, tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đối với chức danh tương đương cán sự, chuyên viên (thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng IV lên hạng III và từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở). Theo đó, thẩm quyền tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (gồm cả thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên) bảo đảm thực hiện thống nhất giữa phân cấp của tỉnh với các quy định của Trung ương và việc thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức do cơ quan có thẩm quyền tổ chức thăng hạng lựa chọn theo quy định.

(Công văn số 395/SNV-XDCQ&CTTN ngày 13/3/2020 của Sở Nội vụ)

2. Cử tri Lô Minh Chuyên, Bí thư Đảng ủy xã Xuân Dương, huyện Na Rì phản ánh: Việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục của tỉnh Bắc Kạn hiện nay còn bất cập. Tuyển dụng không đủ chỉ tiêu, chất lượng tuyển dụng không đạt vì việc xác định người trúng tuyển tính theo từng đơn vị trường học mà không tính theo vị trí việc làm nên người có điểm thấp hơn thì trúng tuyển, người được điểm cao hơn thì lại không trúng tuyển, gây ra sự mất công bằng. Đề nghị xem xét lại việc xác định người trúng tuyển trong đợt tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục (năm 2019) đã đúng và phù hợp với thực tế chưa và đề nghị việc tuyển dụng cần đảm bảo tính công bằng.

Trả lời:

Theo quy định tại Khoản 8, Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập: "...người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định này..." và tại Phiếu đăng ký dự tuyển yêu cầu thí sinh phải điền thông tin về vị trí dự tuyển (vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng) và đơn vị tuyển (tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng).

Như vậy, theo quy định nêu trên, mỗi thí sinh được đăng ký theo nguyện vọng cá nhân vào một vị trí dự tuyển của một cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng. Theo đó, thí sinh trúng tuyển được công hiến và công tác tại đơn vị theo đúng nguyện vọng cá nhân. Ngoài ra, trong quá trình tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, danh sách, số lượng thí sinh đăng ký dự thi theo vị trí việc làm của từng đơn vị đều được niêm yết công khai từng ngày, các thí sinh được tham khảo, lựa chọn và đăng ký vào đơn vị mà bản thân có tỷ lệ cạnh tranh thấp.

Mặt khác, theo quy định về xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức tại Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ, một trong các điều kiện để xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức là "...có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định tại Khoản 3 Điều này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm...". Như vậy, kết quả thi tuyển viên chức của các thí sinh dự thi cạnh tranh trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm đối với từng đơn vị có nhu cầu tuyển dụng.

Từ các nội dung nêu trên cho thấy, việc xác định người trúng tuyển tính theo chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm đối với từng đơn vị trong kỳ thi tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2019 là phù hợp với quy định pháp luật. Tuy nhiên, việc xác định người trúng tuyển nêu trên vẫn còn bất cập, dẫn đến tình trạng tuyển dụng không hết chỉ tiêu, hoặc người đạt kết quả thi nhưng không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tại đơn vị có nhu cầu tuyển dụng nhưng đơn vị khác có chỉ tiêu lại không có người trúng tuyển.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đang xin ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thay thế các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Do đó, để khắc phục những nội dung còn bất cập trong tuyển dụng viên chức, Sở Nội vụ sẽ có ý kiến vào dự thảo Nghị định nêu trên để thực hiện tuyển dụng viên chức theo đúng quy định.

(Công văn số 395/SNV-XDCQĐP&CTTN ngày 13/3/2020 của Sở Nội vụ)

III. GIAO THÔNG, XÂY DỰNG, THỦY LỢI

1. Cù tri Nông Việt Dũng, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn đề nghị đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn đến xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Trả lời:

Nội dung cử tri phản ánh thuộc tuyến đường huyện ĐH.61 có chiều dài 20,9 km, đạt tiêu chuẩn đường GTNT-A. Tuyến đường này nằm trong danh mục Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 phê duyệt tại Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, do nguồn ngân sách hạn hẹp nên chưa bố trí được nguồn vốn thực hiện việc nâng cấp, mở rộng trong giai đoạn 2016 - 2020.

(Công văn số 330/SGTVT-VP ngày 18/3/2020 của Sở Giao thông vận tải)

2. Cử tri Triệu Thị Kiên, Phó Chủ tịch UBND thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn đề nghị cơ quan chức năng sớm lắp đặt biển báo và gờ giảm tốc trên Quốc lộ 279 đoạn trước cổng điểm Trường Tiểu học Nà Kèng, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn nhằm đảm bảo an toàn giao thông đoạn đường trên.

Trả lời:

Vị trí cử tri phản ánh thuộc lý trình Km311+500 QL.279, qua kiểm tra thực tế hiện trường tại vị trí này hiện đã được lắp đặt biển báo theo quy định. Đối với nội dung sơn gờ giảm tốc, Sở Giao thông vận tải tiếp thu và sẽ báo cáo trong các chương trình xây dựng kế hoạch thực hiện công tác bảo trì của Tổng cục Đường bộ Việt Nam để xin chủ trương thực hiện.

(Công văn số 330/SGTVT-VP ngày 18/3/2020 của Sở Giao thông vận tải)

3. Cử tri Ma Nông Quán, Bí thư Đảng ủy xã Quảng Khê, huyện Ba Bể phản ánh: Tuyến đường Bờ Hồ - Quảng Khê được thi công từ năm 2002, hoàn thành năm 2003 nhưng đến nay chủ đầu tư chưa bàn giao hồ sơ thu hồi đất và hồ sơ thi công cho địa phương. Do đó, địa phương gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý đất đai như: Quản lý hành lang an toàn giao thông, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dọc hai bên đường. Đề nghị xem xét có giải pháp tháo gỡ.

Trả lời:

Ngày 20/02/2020, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh đã bàn giao đầy đủ hồ sơ pháp lý và các tài liệu liên quan của công trình cho UBND xã Quảng Khê, huyện Ba Bể để quản lý theo quy định.

(Công văn số 225/BQLDA-QLDAII ngày 27/02/2020 của BQL dự án ĐTXD tỉnh)

4. Cử tri Nông Ngọc Hóa, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể đề nghị:

- Hiện nay, thị trấn Chợ Rã đang bê tông hóa đoạn đường từ nhà ông Dương Văn Viên (cổng Ban Chỉ huy Quân sự huyện) đến Trường THCS Thượng Giáo. Đề nghị cho phép đầu nối đoạn đường nói trên ngang bằng với đường tỉnh lộ 258.

Trả lời:

Qua kiểm tra thực tế hiện trường, vị trí cử tri kiến nghị thuộc lý trình Km35+300 ĐT.258 (bên trái tuyến). Đây là vị trí đường dân sinh của thị trấn Chợ Rã giao cắt với tuyến đường ĐT.258. Tại vị trí này đã có đặt tấm bảng không chịu lực, thuận tiện cho việc đi lại của nhân dân.

Về đề nghị được đầu nối ngang bằng với tuyến đường tỉnh ĐT.258, đề nghị cử tri thực hiện thủ tục xin cấp phép đầu nối theo quy định tại Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 35/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

(Công văn số 330/SGTVT-VP ngày 18/3/2020 của Sở Giao thông vận tải)

- Đoạn ngã ba giao nhau giữa quốc lộ 279 và tỉnh lộ 258B đi huyện Pác Nặm (đoạn trước của nhà ông Nông Công Hạng tại tiểu khu 3 thị trấn Chợ Rã) bị che khuất tầm nhìn gây nhiều vụ tai nạn giao thông. Đề nghị có giải pháp khắc phục.

Trả lời:

- Đoạn đường nhánh giao với Quốc lộ 279 tại Km 338+350 (đi qua trước cửa nhà ông Nông Công Hạng tại tiểu khu 3, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể) hiện nay do UBND huyện Ba Bể quản lý, không thuộc tuyến ĐT.258B, QL279 do Sở Giao thông vận tải nhận ủy thác, quản lý. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo UBND huyện Ba Bể có biện pháp khắc phục, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

(Công văn số 330/SGTVT-VP ngày 18/3/2020 của Sở Giao thông vận tải)

5. Cử tri xã Thanh Vận, huyện Chợ Mới phản ánh: Hiện nay, một số đoạn đường 259 đi qua xã Thanh Vận đã xuống cấp tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông. Đề nghị thường xuyên duy tu bảo dưỡng, sửa chữa.

Trả lời:

Nội dung cử tri phản ánh đã được Sở Giao thông vận tải đưa vào kế hoạch bảo trì các tuyến đường tỉnh năm 2020. Theo đó, tuyến đường tỉnh ĐT.259 sẽ được sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường các đoạn Km5+00 - Km9+00, Km13+00 - Km14+00, Km20+00 - Km21+00 nhằm đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

(Công văn số 330/SGTVT-VP ngày 18/3/2020 của Sở Giao thông vận tải)

6. Cử tri Hoàng Thị Kim Túy, xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn đề nghị làm mương thoát nước dọc Quốc lộ 3B đoạn qua thôn Bản Lòm (xã Phương Viên) do không có mương nên nước thải ứ đọng trước cổng Trường học THCS xã Phương Viên gây mất cảnh quan và vệ sinh môi trường.

Trả lời:

Vị trí cử tri đề nghị là đoạn từ Km177+400 - Km177+494, QL.3B (bên trái tuyến). Sở Giao thông vận tải đã xây dựng kế hoạch bảo trì và xây rãnh từ năm 2018, hiện đã được Tổng cục Đường bộ Việt Nam chấp thuận cho phép chuẩn bị đầu tư, tuy nhiên chưa được giao vốn để thực hiện. Sau khi được giao kế hoạch vốn, Sở Giao thông vận tải sẽ tổ chức triển khai thực hiện.

(Công văn số 330/SGTVT-VP ngày 18/3/2020 của Sở Giao thông vận tải)

7. Cử tri Bàn Văn Bình, xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn đề nghị đầu tư nâng cấp, cải tạo đường Quốc lộ 3C đi 3 thôn Bản Pèo, Khuổi Đầy, Vãng Đoọc hiện nay đã bị xuống cấp nghiêm trọng.

Trả lời:

Qua kiểm tra thực tế hiện trường, tuyến đường cử tri đề nghị nâng cấp là tuyến đường xã không thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giao thông vận tải. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo UBND huyện Chợ Đồn có biện pháp khắc phục đảm bảo cho người và phương tiện tham gia giao thông.

(Công văn số 330/SGTVT-VP ngày 18/3/2020 của Sở Giao thông vận tải)

8. Cử tri Trịnh Tiến Sơn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông đề nghị xem xét, sửa đổi quy định tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn cho phù hợp với thực tiễn vùng miền núi Bắc Kạn, nhất là quy định độ dốc đường (như hiện nay tuyến đường Bản Chàng – Thôm Ứng, xã Mỹ Thanh, để thực hiện đảm bảo độ dốc đường theo đúng thiết kế thì sẽ tốn kém rất nhiều kinh phí san ủi mặt bằng).

Trả lời:

Hiện nay, thiết kế đường giao thông nông thôn được áp dụng theo TCVN 10380:2014. Các thông số kỹ thuật của đường trong tiêu chuẩn được xây dựng dựa trên nhiều yếu tố đảm bảo hiệu quả về mặt kinh tế, xã hội. Mặt khác, trong tiêu chuẩn đã quy định, riêng đối với địa hình vùng đồng bằng và miền núi, tùy theo chức năng của đường và lưu lượng xe thiết kế mà cấp có thẩm quyền lựa chọn cấp kỹ thuật của đường cho phù hợp. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí hạn hẹp, do địa hình..., cấp có thẩm quyền có thể quyết định chậm trước một vài thông số kỹ thuật của đường (ví dụ như độ dốc dọc, bán kính..) cho phù hợp với thực tế của địa phương. Việc chậm trước nếu ảnh hưởng đến an toàn giao thông cần phải có cảnh báo đối với người, phương tiện tham gia giao thông để đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình khai thác, sử dụng.

(Công văn số 330/SGTVT-VP ngày 18/3/2020 của Sở Giao thông vận tải)

9. Cử tri Lô Minh Chuyên, Bí thư Đảng ủy xã Xuân Dương, huyện Na Rì đề nghị xem xét việc hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà họp thôn cần phù hợp với thực tế vì hiện nay kinh phí được hỗ trợ chỉ đủ xây dựng nhà họp thôn với sức chứa từ 50-80 chỗ ngồi. Đối với những thôn có đông số hộ dân thì thôn phải huy động nhân dân đóng góp ở mức cao hơn, tuy nhiên theo quy định thì lại không được huy động quá sức dân nên hiện nay xã gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai thực hiện. Đề nghị có hướng dẫn chỉ đạo cụ thể.

Trả lời:

Ngày 09/12/2018, HĐND tỉnh Bắc Kạn ban hành Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ xây dựng công trình hạ tầng nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020. Tại Khoản 4, Điều 1 Nghị quyết trên quy định mức hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn như sau:

Đối với các huyện nghèo theo quy định tại Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 07/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018-2020; thôn đặc biệt khó khăn có từ 50 hộ dân trở xuống thuộc danh sách thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 có mức hỗ trợ vốn ngân sách Nhà nước tối đa 75%, vốn huy động khác tối thiểu là 25%. Đối với các huyện, thành phố còn lại, mức hỗ trợ vốn ngân sách nhà nước tối đa 50%, vốn huy động khác tối thiểu 50%.

Mức hỗ trợ tại Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được xây dựng trên cơ sở đã xem xét, nghiên cứu điều kiện cụ thể của từng địa phương, phù hợp với khả năng đóng góp của người dân, đồng thời trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách của tỉnh Bắc Kạn.

Về nội dung kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu.

(Công văn số 411/SNN-KHTC ngày 13/3/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

10. Cử tri Đồng Thị Thiêm, Chủ tịch UBND xã Việt Nam xã Bành Trạch, huyện Ba Bể phản ánh công trình nước sinh hoạt tại thôn Lũng Điec xã Bành Trạch được xây dựng từ năm 2017 nhưng đến nay chưa có nước để dân sử dụng gây lãng phí tiền đầu tư của Nhà nước. Đề nghị có giải pháp khắc phục.

Trả lời:

Công trình cấp nước sinh hoạt thôn Lũng Điec, xã Bành Trạch là hạng mục công trình thuộc Tiểu dự án cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn cụm xã Hà Hiệu và Bành Trạch huyện Ba Bể, đầu tư xây dựng năm 2015 và bàn giao đưa vào sử dụng từ năm 2017 bằng vốn vay ADB của dự án Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc. Ngày 14/12/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2155/QĐ-UBND giao công trình Cấp nước sinh hoạt thôn Lũng Điec cho Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn quản lý, khai thác.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã kiểm tra, đơn đốc Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn khắc phục hư hỏng để đưa công trình vào vận hành. Hiện nay, Công ty đang tiến hành sửa chữa một số tuyến ống chính dọc đường giao thông bị hỏng do nguyên nhân khách quan. Khi hoàn thiện sẽ đưa vào vận hành khai thác trong thời gian sớm nhất.

Trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tiếp tục chỉ đạo, đơn đốc Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn trong công tác vận hành và quản lý công trình cấp nước xã Bành Trạch đảm bảo hiệu quả.

(Công văn số 411/SNN-KHTC ngày 13/3/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

11. Cử tri Hoàng Thị Thiêm, Bí thư Đảng ủy xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể đề nghị bố trí kinh phí để thực hiện công trình nước sinh hoạt tại xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể vì đã khảo sát thiết kế từ năm 2016.

Trả lời:

Công trình Cấp nước sinh hoạt xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể thuộc Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình tại Quyết định số 2178/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 và giao Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Bắc Kạn làm Chủ đầu tư. Nguồn vốn đầu tư là vốn vay Ngân hàng Thế giới giai đoạn 2016-2020, vốn tỉnh vay lại và đối ứng do nhân dân đóng góp. Theo lộ trình vốn đầu tư công trung hạn, Dự án sẽ được thực hiện trong năm 2019-2020.

Hiện nay, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn đã lựa chọn được nhà thầu thi công công trình, dự kiến trong tháng 3/2020 sẽ khởi công xây dựng. Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn sẽ có thông báo và làm việc cụ thể với địa phương (xã, huyện) để thống nhất và phối hợp thực hiện.

(Công văn số 411/SNN-KHTC ngày 13/3/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

12. Cử tri Dương Thị Thoa, Phó Chủ tịch HĐND xã Địa Linh, huyện Ba Bể đề nghị: Xem xét phân cấp các công trình thủy lợi trên 5 ha cho xã quản lý đối với những công trình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Trả lời:

Theo Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi, việc phân cấp các công trình thủy lợi được căn cứ vào điều kiện năng lực của các đơn vị quản lý và theo đề xuất của các địa phương. Vì vậy, theo kiến nghị của cử tri thì xã Địa Linh, huyện Ba Bể cần xem xét rà soát, đánh giá điều kiện năng lực của Tổ dùng nước (tổ chức thủy lợi cơ sở) theo quy định tại Nghị định số 67/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Nếu Tổ dùng nước đủ điều kiện năng lực theo quy định thì đề xuất giao các công trình có diện tích tưới trên 5 ha về cho xã quản lý, báo cáo UBND huyện tổng hợp gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tham mưu UBND tỉnh Bắc Kạn phân cấp cho địa phương (xã) quản lý theo quy định.

(Công văn số 411/SNN-KHTC ngày 13/3/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

13. Cử tri La Văn Điệp, Chủ tịch UBNDTTQ Việt Nam xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể đề nghị:

- Bố trí nguồn vốn để xây mương thoát nước từ cống đường 253 ra suối ở thôn Nà Oì, xã Phúc Lộc.

Trả lời:

Qua kiểm tra thực tế hiện trường, việc nạo vét rãnh mương đường tỉnh ĐT.253 đoạn từ nhà ông Lý Quốc Yêu thôn Thiêng Điềm đến đầu cầu trung tâm thôn Thiêng Điềm xã Phúc Lộc đã được đơn vị quản lý tuyến triển khai thực hiện và hoàn thành vào ngày 15/12/2019.

(Công văn số 330/SGTVT-VP ngày 18/3/2020 của Sở Giao thông vận tải)

- Sửa chữa kênh mương Nà Ma, kênh mương Thiêng Điềm, ống xi phông đập mương Bản Luộc thượng đã bị hỏng tại xã Phúc Lộc.

Trả lời:

Công trình kênh mương Thiêng Điềm do Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn quản lý. Theo báo cáo của Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn, hiện nay Công ty đã chỉ đạo Trạm Thủy nông huyện Ba Bể phối hợp với chính quyền địa phương và nhân dân khu hưởng lợi tổ chức nạo vét, phát dọn đảm bảo dẫn nước phục vụ sản xuất, đồng thời kiểm tra các vị trí rò rỉ, hư hỏng và báo cáo về Công ty đưa vào kế hoạch sửa chữa thường xuyên.

Đối với Công trình ống xi phông đập mương Bản Luộc thượng, Công ty đã sửa chữa xong từ tháng 11/2019 và lập biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình có xác nhận của UBND xã Phúc Lộc. Hiện nay, công trình đảm bảo dẫn nước phục vụ sản xuất.

(Công văn số 411/SNN-KHTC ngày 13/3/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

- Nạo vét rãnh mương đường 253 đoạn từ nhà ông Lý Quốc Yêu, thôn Thiêng Diêm đến đầu cầu trung tâm thôn Thiêng Diêm, xã Phúc Lộc.

Trả lời:

UBND huyện Ba Bê tiếp thu ý kiến của cử tri. Trước mắt, đề nghị các hộ dân có đất canh tác sát với hai bên mương thoát nước mở rộng lòng mương để đảm bảo thoát nước trong mùa mưa. Về lâu dài khi bố trí được vốn, UBND huyện sẽ đầu tư xây dựng mương thoát nước kiên cố từ hạ lưu cống thoát nước ngang đường TL.253 và điểm cuối đến suối Nà Hời (chiều dài là khoảng 60m) để không ảnh hưởng đến quá trình canh tác của người dân.

(Công văn số 572/UBND-VP ngày 06/3/2020 của UBND huyện Ba Bê)

14. Cử tri Nông Văn Mông, thôn Nà Kiến, xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn phản ánh công trình Hồ đập 1 tại thôn Nà Kiến, xã Nghĩa Tá đã xuống cấp không bảo đảm được lượng nước phục vụ sản xuất nông nghiệp của nhân dân trong thôn. Đề nghị xem xét, sửa chữa.

Trả lời:

Công trình Hồ đập 1 tại thôn Nà Kiến, xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn nằm trong danh điểm đầu tư của Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Bắc Kạn (vốn vay ngân hàng thế giới và vốn đối ứng). UBND tỉnh Bắc Kạn đã phê duyệt Dự án Công trình Hồ đập 1 tại thôn Nà Kiến tại Quyết định 451/QĐ-UBND ngày 19/3/2020; trong đó đã giao Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn làm chủ đầu tư và tổ chức thực hiện trong giai đoạn 2016-2022.

(Công văn số 487/SNN-KHTC ngày 23/3/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

IV. NÔNG - LÂM NGHIỆP

1. Cử tri Đồng Thị Thiêm, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã Bành Trạch, huyện Ba Bê đề nghị rà soát diện tích đất Lâm trường tại thôn Pàn Han, xã Bành Trạch huyện Ba Bê sử dụng không hiệu quả hoặc không sử dụng thì xem xét giao cho người dân sản xuất.

Trả lời:

Ngày 13/3/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Ba Bê, UBND xã Bành Trạch, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn, Lâm trường huyện Ba Bê, cử tri Đồng Thị Thiêm - Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã Bành Trạch, huyện Ba Bê tổ chức kiểm tra thực địa và hồ sơ quản lý, sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn tại xã Bành Trạch, huyện Ba Bê. Kết quả kiểm tra như sau:

Về hồ sơ đất đai: Khu đất của Công ty tại xã Bành Trạch, huyện Ba Bê được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 28/6/2012, với diện tích 575,6 ha. Theo dự án đo đạc, xác định ranh giới, cắm mốc giới thì khu đất của Công ty có diện tích 523,39 ha, có ranh giới rõ ràng, không có vướng mắc, tranh chấp về đất đai. Khi thực hiện rà soát, đo đạc cắm mốc đã xác định, đo tách để trả lại phần diện tích đất sản xuất nông nghiệp, đất trồng rừng của người dân (khoảng 50 ha). Tuy nhiên, Công ty chưa làm thủ tục trả lại phần diện tích trên, do vậy người dân chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích dự kiến trả lại.

Về hiện trạng sử dụng đất: Đối với diện tích 523,39 ha, trong đó diện tích 496,94 ha là đất khoanh nuôi phục hồi rừng sản xuất, Công ty đang thực hiện quản lý, bảo vệ theo quy định; diện tích 26,45 ha là đất rừng trồng sản xuất, hiện nay Công ty đã thực hiện giao khoán trồng rừng với người dân tại địa phương.

Qua kiểm tra thực địa và đối chiếu hồ sơ cho thấy, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn quản lý, sử dụng đất tại xã Bành Trạch, huyện Ba Bể đảm bảo ổn định, có hiệu quả, không có vướng mắc, tranh chấp về đất đai với người dân địa phương. Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện cấp đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lập hồ sơ đất đai giao phần diện tích không còn nhu cầu sử dụng theo kết quả thực hiện dự án đo đạc, xác định ranh giới, cắm mốc giới đất đai và phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt. Do vậy, để nâng cao công tác quản lý nhà nước về đất đai, đồng thời đảm bảo quyền và nghĩa vụ sử dụng đất của người dân địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo một số nội dung như sau:

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn sớm hoàn thiện hồ sơ đất đai đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xã theo kết quả dự án đo đạc, xác định ranh giới, cắm mốc giới đất của Công ty; lập hồ sơ trả đất để giao cho địa phương xây dựng phương án sử dụng đất theo quy định.

UBND xã Bành Trạch rà soát, thống kê, tổng hợp các thửa đất của người dân chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, báo cáo UBND huyện Ba Bể để có kế hoạch đo đạc bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu đo đạc để cấp giấy chứng nhận, đồng thời thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai thì có thể thuê đơn vị tư vấn có chức năng về đo đạc và bản đồ để thực hiện.

(Công văn số 396/STNMT-DD ngày 13/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

2. Cử tri Hoàng Văn Thiết, Đảng ủy xã Bằng Thành, huyện Pác Nặm phản ánh việc Công ty điện gỗ Bình Minh hiện nay đang khai thác gỗ keo nhưng tiến độ chậm và đề nghị cho biết sau khai thác sẽ giao đất cho đối tượng nào quản lý, sử dụng và có phương án trồng lại như thế nào.

Trả lời:

Tại Điều 15 Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản có quy định về việc khai thác rừng trồng thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân như sau: “Chủ rừng tự quyết định việc khai thác, sau khi khai thác chủ lâm sản lập bảng kê lâm sản”. Như vậy, đối với rừng trồng của Công ty TNHH Trồng rừng và chế biến gỗ Bình Minh, do Công ty tự quyết định việc khai thác; sau khi khai thác tiến hành lập bảng kê lâm sản và thực hiện các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước. Hiện nay, Công ty đã và đang tổ chức thực hiện việc khai thác gỗ Keo, tuy nhiên do thời tiết mưa nhiều nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc khai thác. Mặt khác, do tuyến đường thôn Khuổi Mạn mới làm đường bê tông và đang trong quá trình bảo dưỡng cho nên hạn chế lưu thông các phương tiện như xe ô tô, tắc tị.

Về việc sau khai thác sẽ giao đất cho đối tượng nào quản lý sử dụng và phương án trồng lại như thế nào:

Ngày 28/6/2019, UBND tỉnh có Công văn số 3508/UBND-KTTCKT chỉ đạo và yêu cầu đối với Công ty TNHH Trồng rừng và Chế biến gỗ Bình Minh: “Sau khi hoàn thành việc khai thác gỗ đối với diện tích đã trồng rừng, yêu cầu Công ty lập hồ sơ đất đai gửi UBND huyện Pác Nặm để giao lại toàn bộ diện tích đất cho địa phương quản lý theo quy hoạch (cả diện tích đã trồng rừng, diện tích trồng cây nhưng không thành rừng và diện tích đã cùng với địa phương thống nhất rà soát nhưng chưa có tác động)”. Tại Công văn trên, UBND tỉnh đồng thời chỉ đạo UBND huyện Pác Nặm: “Sau khi Công ty TNHH Trồng rừng và Chế biến gỗ Bình Minh thực hiện xong việc khai thác gỗ và giao lại đất cho địa phương để quản lý, UBND huyện Pác Nặm chỉ đạo UBND xã Bằng Thành xây dựng phương án sử dụng đất báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết”.

(Công văn số 411/SNN-KHTC ngày 13/3/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

V. ĐẤT ĐAI - MÔI TRƯỜNG - THUẾ

1. Cử tri Nghiêm Tiến Vinh, tổ 11B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn phản ánh: Dự án đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp (GCNQSDĐ) cho một số hộ dân tại tổ 11B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn bị sai khoảng 70%, nhiều diện tích chồng lấn lên nhau, do việc đo vẽ lập bản đồ không chính xác. Khi người dân có nhu cầu giao dịch cần sử dụng đến GCNQSDĐ thì không sử dụng được. Đề nghị xem xét, kiểm tra lại việc cấp GCNQSDĐ lâm nghiệp cho các hộ dân tổ 11B, phường Đức Xuân.

Trả lời:

Qua kiểm tra bản đồ quy hoạch, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không có dự án Quy hoạch đất lâm nghiệp năm 2013 tại phường Đức Xuân nói riêng và tỉnh Bắc Kạn nói chung. Đối với lĩnh vực lâm nghiệp quản lý chỉ có quy hoạch 3 loại rừng năm 2004 (Quyết định số 757/2004/QĐ-UBND ngày 21/5/2007 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn) hiện đã hết hiệu lực thi hành. Hiện nay, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang quản lý rừng theo Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã trực tiếp làm việc với ông Nghiêm Tiến Vinh để kiểm tra xác minh thực địa cho thấy, hiện trạng quanh khu vực nhà văn hóa tổ 11B phường Đức Xuân và đất nhà ông Vinh hiện đang có nhiều hộ dân sinh sống, trên đất có nhiều công trình nhà ở đã xây dựng những năm trước và một số khoanh đất trống. Đối chiếu khu vực ông Vinh đã đề nghị nêu trên với Bản đồ Quy hoạch 3 loại rừng tại Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn, khu vực này không thuộc quy hoạch 3 loại rừng và không thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

UBND tỉnh sẽ giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND thành phố kiểm tra, rà soát, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

(Công văn số 411/SNN-KHTC ngày 13/3/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

2. Cử tri La Văn Điệp, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể đề nghị chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền đo vẽ bản đồ cho các hộ dân tự khai phá diện tích từ ruộng từ năm 2009 trở lại đây.

Trả lời:

Xã Phúc Lộc, huyện Ba Bê được đo đạc, lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1.000 từ năm 2007 đối với các loại đất: Đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp... Bản đồ địa chính lập phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người sử dụng đất tại địa phương. Sau khi bản đồ địa chính được lập, những biến động về đất đai như: Các thửa đất mới được người dân khai phá, tách thửa, hợp thửa đất, thu hồi, giao đất thực hiện các công trình dự án, biến động đất đai do thực hiện quyền của người sử dụng đất, do sạt lở, tác động khác làm thay đổi hình thể thửa đất... cần được cập nhật, chỉnh lý trên bản đồ, hồ sơ địa chính. Tuy nhiên, công tác cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai tại địa phương chưa được thực hiện thường xuyên. Mặt khác, khi có những biến động về đất đai, người sử dụng đất không thực hiện đăng ký biến động đất đai với cơ quan Nhà nước theo quy định của pháp luật về đất đai, do vậy, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước về đất đai và một phần làm hạn chế quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

Ngày 19/02/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND huyện Ba Bê tổ chức buổi làm việc để nắm bắt tình hình và phối hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện. Tại buổi làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị UBND huyện Ba Bê chỉ đạo UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tổ chức kê khai đăng ký tất cả các thửa đất đang sử dụng chưa có trên bản đồ địa chính hoặc có trên bản đồ địa chính nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản 7247/UBND-KT ngày 20/12/2018; gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để có kế hoạch đo đạc, chỉnh lý phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Ba Bê, dự kiến thời gian thực hiện trong năm 2020.

Trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu đo đạc để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai thì có thể thuê đơn vị tư vấn có chức năng về đo đạc và bản đồ để thực hiện.

(Công văn số 344/STNMT-ĐĐ ngày 10/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

3. Cử tri Vương Thăng Bằng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Lương Thượng, huyện Na Rì phản ánh tình trạng nước sông Bằng Giang (đoạn chảy qua xã Lương Thượng) bị đục và nghi ngờ bị ô nhiễm do nước thải từ mỏ vàng Ma Nu. Đề nghị cơ quan chức năng kiểm tra và có biện pháp xử lý.

Trả lời:

Ngày 06/3/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Na Rì, UBND xã Lương Thượng, cử tri Vương Thăng Bằng tổ chức kiểm tra thực địa dọc dòng sông Bắc Giang (đoạn chảy qua xã Lương Thượng). Thời điểm kiểm tra ghi nhận nước sông Bắc Giang bị đục. Kết quả kiểm tra cho thấy, đoạn sông Bắc Giang chảy qua xã Lương Thượng không có hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, nguyên nhân gây nước đục là từ phía bên huyện Ngân Sơn chảy sang.

Ngày 13/3/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Ngân Sơn, UBND xã Thượng Quan, Công ty TNHH Tân Thịnh - đơn vị được cấp giấy phép khai thác khoáng sản mỏ vàng Pác Lạng (Ma Nu) tiến hành kiểm tra khe Khuổi Bốc (phụ lưu của suối Ma Nu) thuộc thôn Ma Nòn, xã Thượng Quan, đi ngược lên khe Khuổi Kính, thuộc thôn Ma Nòn, xã Thượng Quan. Qua kiểm tra cho thấy, nguồn nước khe Khuổi Bốc có hiện tượng nước đục, cách khoảng 500m so với ranh giới mỏ vàng Pác Lạng có hiện tượng khai thác trái phép.

Thời điểm kiểm tra, không phát hiện đối tượng đang khai thác khoáng sản trái phép. Theo báo cáo của Công ty TNHH Tân Thịnh, ngày 12/3/2020, Công ty đã tiến hành kiểm tra, rà soát khu vực lân cận mỏ và phát hiện 04 người dân đang khai thác trái phép (đắp đập trữ nước, xả nước qua máng chóp để tuyển vàng). Công ty đã tiến hành nhắc nhở giải tỏa, đồng thời thông tin cho Đoàn kiểm tra biết, trong năm 2019, Công ty đã tiến hành hai lần giải tỏa khu vực nêu trên, tuy nhiên đến nay, tình trạng vẫn tái diễn do khu vực khai thác trái phép nằm ngoài diện tích của mỏ. Thời điểm kiểm tra, Công ty không phát sinh nước thải ra môi trường. Theo nội dung Công ty báo cáo, một số khu vực mỏ đang trong giai đoạn xây dựng cơ bản, vì vậy có hoạt động thi công hạ đường kè chống đất đá thải sát khu vực suối Ma Nu (lò 11, lò 2A, lò 76). Trong quá trình thi công có để xảy ra đất, đá thải tràn xuống suối Ma Nu gây đục nước, tuy nhiên không thường xuyên.

Như vậy, cử tri Vương Thăng Bằng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Lương Thượng (nay giữ chức Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã Lương Thượng) phản ánh nước sông Bắc Giang (không phải sông Bằng Giang theo Báo cáo số 138/BC-HĐND) chảy qua xã Lương Thượng bị đục nghi ngờ bị ô nhiễm là có cơ sở. Tuy nhiên, nguyên nhân gây đục nước không phải nước thải từ mỏ vàng Pác Lạng mà là do hiện tượng khai thác khoáng sản trái phép của người dân nằm ngoài ranh giới mỏ vàng Pác Lạng.

Để khắc phục tình trạng nước đục trên sông Bắc Giang theo ý kiến cử tri phản ánh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản đề nghị UBND huyện Ngân Sơn giải tỏa khu vực khai thác khoáng sản trái phép, tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép làm ảnh hưởng đến môi trường, gây mất an ninh trật tự, làm thất thoát tài nguyên khoáng sản; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến cho người dân các quy định về quản lý bảo vệ tài nguyên rừng và khoáng sản; kiểm tra, quản lý giám sát nhân khẩu trên địa bàn; trực xuất các đối tượng vắng lai có biểu hiện tổ chức khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản ra khỏi khu vực; kiên quyết xử lý các sai phạm (nếu có) theo thẩm quyền. Đối với Công ty TNHH Tân Thịnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu Công ty cần có giải pháp thi công trong quá trình xây dựng cơ bản mỏ không để ảnh hưởng gây đục nguồn nước, đồng thời tăng cường công tác gia cố các hồ đập để đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ; kịp thời báo cáo, phối hợp với địa phương khi phát hiện các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép khu vực lân cận mỏ để xử lý, giải tỏa.

(Công văn số 407/STNMT-KS ngày 17/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

4. Cử tri Phùng Văn Thượng, xã Sỹ Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn phản ánh: Mỏ chì kẽm Nà Lặng - Nà Cà tại Xã Sỹ Bình, huyện Bạch Thông do Công ty TNHH Khai Khoáng Bắc Kạn đầu tư sản xuất hiện nay đã dừng hoạt động, tuy nhiên việc đào và khoan thăm dò chì kẽm của mỏ đồ quặng thải tập kết ngay tại thượng nguồn gây ảnh hưởng đến sản xuất của người dân. Công ty đã khắc phục bằng cách dọn dẹp và đèn bù cho người dân. Tuy nhiên mỗi khi mưa lớn đất đá, quặng thải vẫn đổ dồn về làm tắc đường ống nước, tràn vào ruộng ảnh hưởng đến nguồn nước, hoa màu, đời sống của người dân đặc biệt là ở hai thôn Nà Cà, Nà Lặng. Đề nghị sớm có biện pháp khắc phục tình trạng trên.

Trả lời:

Để xác minh nội dung trên, ngày 14/02/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND huyện Bạch Thông, UBND xã Sỹ Bình và đại diện Công ty TNHH Khai khoáng Bắc Kạn kiểm tra thực địa một số khu vực khai thác của mỏ chì kẽm Nà Cà – Nà Lặng ảnh hưởng đến đất sản xuất của người dân. Kết quả kiểm tra, cho thấy kiến nghị của cử tri xã Sỹ Bình là đúng thực tế.

Nội dung nêu trên chính là kiến nghị của ông Hoàng Văn Thi, thôn 3B, xã Sỹ Bình có đơn khiếu nại đề ngày 04/11/2019 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường phản ánh đất đá từ hoạt động mở đường của Công ty ảnh hưởng đến hoạt động canh tác của gia đình nhưng chưa hỗ trợ thiết hại. Để làm rõ nội dung phản ánh, ngày 21/11/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bạch Thông, UBND xã Sỹ Bình và đại diện thôn 3B tổ chức kiểm tra thực địa xem xét nội dung nêu trên. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, ngày 26/11/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 2434/STNMT-KS về việc hỗ trợ thiết hại và khắc phục sự cố mỏ chì kẽm Nà Cà – Nà Lặng.

Tại buổi làm việc ngày 14/02/2020, đại diện Công ty TNHH Khai khoáng Bắc Kạn đã báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 2434/STNMT-KS. Theo đó, ngày 20/01/2020, Công ty đã hỗ trợ thiết hại cho gia đình ông Hoàng Văn Thi. Đối với việc khắc phục khơi mương và đặt cống thoát nước tại khu vực đầu đường vào văn phòng mỏ, Công ty cam kết sẽ thực hiện trong quý I/2020.

Như vậy, nội dung kiến nghị của cử tri Phùng Văn Thi đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết. Đến thời điểm này, Công ty TNHH Khai khoáng Bắc Kạn đã thực một phần theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 2434/STNMT-KS. Nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục có văn bản yêu cầu Công ty khẩn trương, nghiêm túc thực hiện.

(Công văn số 230/STNMT-KS ngày 21/02/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

5. Cử tri Phạm Quốc Hà, tổ 1A, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn phản ánh trang trại chăn nuôi lợn của Công ty TNHH Nam Hué tại Tổ 1A, phường Đức Xuân bốc mùi hôi thối, gây ảnh hưởng đến đời sống của các hộ dân sống lân cận; Công ty gạch không nung tại tổ 1A gây ô nhiễm môi trường và tiếng ồn. Đề nghị có biện pháp khắc phục hoặc di dời hai địa điểm sản xuất nói trên để không ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

Trả lời:

a) Đối với trang trại lợn Nam Hué

Vị trí, địa điểm thực hiện Dự án đầu tư trang trại chăn nuôi lợn thương phẩm, lợn nái ngoại thuần tại tổ 1A, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn do Công ty TNHH Nam Hué làm Chủ dự án đã được các sở, ngành tham mưu theo quy định của pháp luật và được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 05/10/2016. Ngày 09/12/2016, UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) của Dự án tại Quyết định số 2036/QĐ-UBND, có sự tham vấn của cộng đồng dân cư và đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định.

Theo kết quả giám sát môi trường định kỳ Dự án:

- Quý III và quý IV năm 2018: Thông số phân tích môi trường không khí và đất nằm trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn Việt Nam (QCVN), riêng trong môi trường nước thải sinh hoạt có 02 thông số BOD5 và TSS vượt quá giới hạn cho phép theo QCVN. Nguyên nhân là do Dự án đang xây dựng cơ bản, chưa hoàn thành đầy đủ các công trình bảo vệ môi trường.

- Quý I và quý II năm 2019: Thông số phân tích trong các môi trường (không khí, nước thải sau xử lý, đất) đều nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN.

Ngày 31/01/2019, UBND tỉnh có Quyết định số 209/QĐ-UBND về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư trang trại nuôi lợn thương phẩm, lợn nái ngoại thuần, trong đó điều chỉnh giảm quy mô Dự án xây dựng chuồng trại từ 16.080 m² xuống 7.600 m²; giảm quy mô sản xuất từ 1.200 lợn nái, 6.000 lợn thịt xuống 600 lợn nái, 2.000 lợn thịt; giảm tổng mức đầu tư từ 103.270.600.000 đồng xuống còn 47.758.316.000 đồng.

Việc điều chỉnh giảm quy mô Dự án sẽ giảm bớt nguy cơ ảnh hưởng của Dự án đến môi trường xung quanh. Hiện nay, Công ty đang hoàn thiện các nội dung điều chỉnh báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định.

Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 34 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Điểm b, Khoản 9, Điều 19 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thì biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường đối với cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng khi đưa vào danh mục bao gồm việc di dời địa điểm đến vị trí phù hợp với quy hoạch và sức chịu tải của môi trường.

Tuy nhiên hiện nay, vị trí thực hiện Dự án trang trại chăn nuôi lợn thương phẩm, lợn nái ngoại thuần của Công ty TNHH Nam Huế không thuộc danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và không có hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 155/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Do vậy, việc đề nghị di dời Dự án đến địa điểm phù hợp khác là không có cơ sở.

Ngày 18/9/2019, UBND tỉnh có Văn bản số 5243/UBND-KTTCKT chỉ đạo một số nội dung về bảo vệ môi trường Dự án đầu tư trang trại nuôi lợn thương phẩm, lợn nái ngoại thuần của Công ty TNHH Nam Huế. Trong đó, UBND tỉnh đề nghị Công ty TNHH Nam Huế hoàn thiện việc lập hồ sơ điều chỉnh báo cáo đánh giá tác động môi trường; tăng cường trồng cây xanh để hạn chế bụi và mùi từ trang trại; xây dựng tường bao quanh tại những khu vực dễ phát tán mùi ra môi trường xung quanh; trước mắt điều chỉnh hướng lắp đặt quạt thông gió, thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ bằng các chế phẩm sinh học theo quy định để hạn chế tối đa mùi phát sinh từ trại lợn ra môi trường xung quanh; có phương án cụ thể trong việc xử lý chất thải chăn nuôi để không ảnh hưởng đến nguồn nước và môi trường sống của cộng đồng dân cư.

UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Bắc Kạn, Công ty TNHH Nam Huế và các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện.

b) Đối với Nhà máy gạch không nung

Nhà máy gạch không nung xi măng cốt liệu của Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Phát triển hạ tầng tại tổ 1A, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2016.

Ngày 08/8/2017, UBND tỉnh có Văn bản số 3780/UBND-XDCB về việc hoạt động Nhà máy gạch không nung của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Phát triển hạ tầng, trong đó đồng ý cho Nhà máy gạch không nung tiếp tục hoạt động trong thời gian trước mắt nhưng Doanh nghiệp phải xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải cam kết không gây tiếng ồn, khí thải, nước thải ảnh hưởng đến môi trường khu dân cư xung quanh. Về lâu dài, Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Phát triển hạ tầng phải tìm địa điểm khác phù hợp để di dời Nhà máy hoặc sau khi các cụm Công nghiệp của thành phố hoàn thành, yêu cầu Công ty chuyển địa điểm Nhà máy vào cụm Công nghiệp cho phù hợp với Quy hoạch.

Hiện tại, Nhà máy gạch không nung xi măng cốt liệu của Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Phát triển hạ tầng vẫn đang hoạt động tại tổ 1A, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành liên quan phối hợp với Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Phát triển hạ tầng di chuyển nhà máy đến địa điểm phù hợp.

(Công văn số 15/SKH&ĐT-ĐKKD ngày 07/01/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

6. Cử tri Nguyễn Văn Đông, Chủ tịch UBND xã Chu Hương, huyện Ba Bể đề nghị xem xét khi tính thuế chuyển mục đích sử dụng đất đối với các xã thuộc vùng 135 thì áp dụng chung cho toàn xã không áp dụng đến từng thôn để không có sự chênh lệch giữa các thôn trong cùng một xã.

Trả lời:

Việc tính thuế khi chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện theo Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Việc xác định địa bàn vùng kinh tế đặc biệt khó khăn khi tính thuế chuyển mục đích sử dụng đất được quy định cụ thể tại Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020.

(Công văn số 368/CT-NVDTPC ngày 13/3/2020 của Cục Thuế tỉnh)

VI. Y TẾ - BẢO HIỂM

1. Cử tri Đàm Văn Bản, thôn Pò Deng, xã Tú Trĩ, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn phản ánh: Hiện nay có những trường hợp người dân đi làm ăn ở xa nơi cư trú và phải mang theo con nhỏ dưới 06 tuổi khi vào khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh yêu cầu phải có giấy giới thiệu chuyên viện của nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu gây khó khăn cho người dân về làm thủ tục hồ sơ, giấy tờ. Đề nghị có hệ thống thông tuyến khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

2. Cử tri Vũ Tất Hoàn, xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông đề nghị sớm thông tuyến Thẻ bảo hiểm y tế cho người dân.

Trả lời:

Theo quy định tại Khoản 6, Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi bổ sung năm 2014, kể từ ngày 01/01/2021 sẽ thông tuyến tỉnh (người có thẻ bảo hiểm y tế tự đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến những vẫn được hưởng quyền lợi như khám bệnh, chữa bệnh đúng tuyến), nghĩa là tất cả các đối tượng tham gia bảo hiểm y tế khi đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến từ tuyến xã đến tuyến tỉnh đều không cần giấy chuyển tuyến nhưng vẫn được hưởng quyền lợi như đi khám bệnh, chữa bệnh đúng tuyến.

Trường hợp cử tri nêu "...Bệnh viện Đa khoa tỉnh yêu cầu phải có giấy giới thiệu chuyên viện của nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu..." trong giai đoạn hiện nay là đúng quy định của Luật Bảo hiểm Y tế hiện hành. Việc người dân đi làm ăn ở xa nơi cư trú mà phải mang theo con nhỏ dưới 6 tuổi khi có nhu cầu đi khám chữa bệnh trong giai đoạn trước mắt, các đối tượng tham gia bảo hiểm y tế có thể lựa chọn một trong các cơ sở khám chữa bệnh cụ thể sau: Trạm Y tế xã, Phòng khám Đa khoa hoặc Trung tâm Y tế huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh có ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định. Khi quá khả năng chuyên môn, các cơ sở khám chữa bệnh nêu trên sẽ có trách nhiệm chuyển người bệnh lên tuyến trên để khám, điều trị theo phân tuyến.

(Công văn số 294/SYT-KHTC ngày 10/02/2020 của Sở Y tế)

VII. ĐIỆN LỰC

1. Cù tri La Văn Điệp, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể đề nghị:

- Thay đường dây điện từ thôn Thiêng Diễm đi thôn Khuổi Mỹ, xã Phúc Lộc vì hiện nay đường dây điện không đảm bảo.

Trả lời:

Kết quả kiểm tra tại thực địa của Công ty Điện lực Bắc Kạn cho thấy, đường dây 0,4 KV đi qua thôn Thiêng Diễm thuộc Trạm biến áp Phúc Lộc được đầu tư xây dựng năm 2000, hiện tại vận hành đảm bảo an toàn. Nội dung cù tri kiến nghị là phần dây sau công tơ của khách hàng, khoảng cách từ lưới điện đến nhà các hộ dân xóm Khuổi Mỹ khoảng 1,0 km; nằm trong Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020 được Bộ Công Thương phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 3131/QĐ-BCT ngày 27/7/2016, do UBND tỉnh làm Chủ đầu tư.

Căn cứ Điều 10 Hợp đồng mua bán điện được ký kết giữa Công ty Điện lực Bắc Kạn và khách hàng, phần dây từ sau công tơ đến phụ tải của khách hàng sử dụng do khách hàng tự đầu tư, thuộc tài sản của khách hàng quản lý. Vì vậy đề nghị khách hàng thường xuyên kiểm tra và thay thế dây dẫn không đảm bảo, các cột chống dây có hiện tượng mục, gãy để đảm bảo an toàn theo nội dung Mục 1.4.1, Phần I – Hệ thống cung cấp điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, an toàn (theo quy định tại Điều 1, Mục 3.2 và 3.4), Phụ lục “Phương pháp đánh giá thực hiện Tiêu chí số 4 về điện nông thôn” trong Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới kèm theo Quyết định số 3192/QĐ-BCT ngày 03/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

(Văn bản số 600/BC-PCBK ngày 18/3/2020 của Công ty Điện lực Bắc Kạn)

- Đầu tư xây dựng đường điện lên các thôn chưa có điện tại xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể.

Trả lời:

Xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể có tổng số 09 thôn và 349 hộ dân đã có trong danh mục dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020 phê duyệt tại Quyết định số 3131/QĐ-BCT ngày 27/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, tuy nhiên đến thời điểm này, Dự án chưa được Trung ương cấp vốn. Sau khi được Trung ương cấp vốn, tỉnh sẽ chỉ đạo triển khai thực hiện.

(Công văn số 244/SCT-ATNL ngày 19/3/2020 của Sở Công Thương)

2. Cù tri Long Văn Hôn, Bí thư Đoàn TNCS HCM xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn phản ánh hiện nay, thôn Cốc Slông, xã Xuân Lạc còn 80 hộ dân chưa có điện. Đề nghị cấp điện lưới quốc gia cho thôn Cốc Slông, xã Xuân Lạc.

Trả lời:

Thôn Cốc Slông, xã Xuân Lạc đã có trong danh mục dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020 phê duyệt tại Quyết định số 3131/QĐ-BCT ngày 27/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, tuy nhiên chưa được Trung ương cấp vốn. Sau khi được Trung ương cấp vốn, tỉnh sẽ chỉ đạo triển khai thực hiện.

(Công văn số 244/SCT-ATNL ngày 19/3/2020 của Sở Công Thương)

3. Cử tri Đinh Văn Dương, xã Vũ Muộn, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đề nghị kéo đường dây điện vào bản Khuổi Đeng thuộc thôn Nà Khoang, xã Vũ Muộn, huyện Bạch Thông.

Trả lời:

Kiểm tra thực tế cho thấy, bản Khuổi Đeng, thôn Nà Khoang, xã Vũ Muộn, huyện Bạch Thông có 15 hộ dân đang sinh sống, trong đó 12 hộ dân đang sinh sống tập trung, 03 hộ sống ở đầu bản Khuổi Đeng. Hiện tại, các hộ dân này chưa có điện lưới quốc gia. Tuy nhiên hiện nay, ngành Điện chưa bố trí được nguồn kinh phí để thực hiện.

(Văn bản số 600/BC-PCBK ngày 18/3/2020 của Công ty Điện lực Bắc Kạn)

VIII. CÁC LĨNH VỰC KHÁC

1. Cử tri Hoàng Thị Khoe, Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Địa Linh, huyện Ba Bể đề nghị xem xét điều chỉnh cách chấm điểm bình xét hộ nghèo hằng năm để đảm bảo khách quan nhất là đối với các hộ gia đình có thu nhập từ việc đi lao động tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh nhưng không mua sắm các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình.

Trả lời:

Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 được Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tại Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.

Theo đó, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chưa quy định cách chấm điểm, bình xét hộ nghèo hằng năm đối với các hộ gia đình có thu nhập từ việc đi lao động tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh nhưng không mua sắm các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình. Tiếp thu ý kiến của cử tri, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sẽ tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, sửa đổi các hướng dẫn cho phù hợp.

(Công văn số 285/LĐTBXH-BTXH&PCTNXH ngày 20/02/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

2. Cử tri Phạm Văn Chiến, tổ 2, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn phản ánh thời gian vừa qua, có một số đối tượng xưng danh là Công ty Cổ phần Sơn Hà tổ chức bán đồ gia dụng tại một số địa điểm trên địa bàn thành phố Bắc Kạn (có giấy giới thiệu của Sở Công Thương và UBND thành phố Bắc Kạn). Các đối tượng tổ chức bán hàng không đúng như nội dung đã quảng cáo, gây thiệt hại về kinh tế cho nhiều người dân (ước tính khoảng 01 tỷ đồng). Đề nghị trong thời gian tới, cơ quan chức năng có biện pháp tuyên truyền để người dân nâng cao ý thức cảnh giác, đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát việc bán hàng có dấu hiệu lừa đảo như đã nêu trên.

Trả lời:

Trong năm 2019, Sở Công Thương nhận được nhiều văn bản và hồ sơ của một số Công ty đề nghị xác nhận việc tổ chức các chương trình giới thiệu và tư vấn sản phẩm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Sau khi nhận được văn bản và hồ sơ đề nghị, căn cứ quy định của pháp luật, Sở Công Thương đã có Công văn trả lời “Thương nhân có quyền hoạt động thương mại trong các ngành nghề, tại các địa bàn, dưới các hình thức và theo phương thức mà pháp luật không cấm” theo quy định tại Khoản 2, Điều 6, Mục 1, Chương I Luật Thương mại ngày 14/6/2005. Tiếp nhận ý kiến phản ánh của cử tri Phạm Văn Chiến, Sở Công Thương đã phối hợp với UBND thành phố Bắc Kạn tiến hành kiểm tra, rà soát, xác minh. Kết quả cho thấy, trong năm 2019 không nhận được văn bản nào của Công ty Cổ phần Sơn Hà đề nghị thực hiện chương trình giới thiệu và tư vấn sản phẩm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, đồng thời Sở Công Thương, UBND thành phố Bắc Kạn cũng không giới thiệu cho Công ty Cổ phần Sơn Hà tổ chức bán đồ gia dụng tại một số điểm trên địa bàn thành phố Bắc Kạn.

Trong thời gian tới, Sở Công Thương, UBND thành phố Bắc Kạn sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các Công ty tổ chức chương trình giới thiệu và tư vấn sản phẩm trên địa bàn tỉnh; đồng thời đề nghị chính quyền địa phương và nhân dân trên địa bàn tỉnh nói chung, cử tri Phạm Văn Chiến nói riêng quan tâm phối hợp, tham gia giám sát khi các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp đến địa bàn để tổ chức giới thiệu và tư vấn sản phẩm. Nếu phát hiện có nội dung không đúng với quy định hoặc nghi ngờ, kịp thời thông báo đến Cục Quản lý thị trường tỉnh và cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật, tránh thiệt hại cho nhân dân.

(Công văn số 244/SCT-ATNL ngày 19/3/2020 của Sở Công Thương)

3. Cử tri Nguyễn Thị Hoa, tổ 11C, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn đề nghị hỗ trợ, tạo điều kiện giải phóng mặt bằng để Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bắc Kạn đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa hành chính Phật giáo tỉnh Bắc Kạn đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của nhân dân.

Trả lời:

Thực hiện Công văn số 3118/UBND-XDCB ngày 05/7/2017 của UBND tỉnh về việc phương án xây dựng trụ sở sinh hoạt của Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Bắc Kạn, ngày 13/7/2017, UBND thành phố Bắc Kạn đã triển khai công tác thống kê, kiểm đếm bồi thường giải phóng mặt bằng công trình. Theo Giấy phép quy hoạch số 02/SXD-QLQH ngày 19/5/2014 của Sở Xây dựng, trụ sở sinh hoạt của Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Bắc Kạn có nhu cầu sử dụng đất là 6.000 m², qua đo đạc thực tế diện tích cần thu hồi là 7.041,1 m². Tổng phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo số liệu thống kê, kiểm đếm sơ bộ là 8.424.572.697 đồng. Tuy nhiên, do Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Bắc Kạn (Chủ đầu tư) chưa phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định của Luật Đất đai 2013; đồng thời nguồn kinh phí giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án chưa được xác định nên UBND thành phố chưa có cơ sở để thực hiện thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định.

(Văn bản số 48/BC-UBND ngày 27/02/2020 của UBND thành phố Bắc Kạn)

4. Cử tri Nghiêm Tiến Vinh, tổ 11B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn phản ánh: Dự án đường tránh Quốc lộ 3 từ địa phận phường Phùng Chí Kiên đến cầu Bắc Kạn 1 đã được khảo sát từ năm 2008, tuy nhiên đến nay vẫn chưa triển khai thực hiện; dự án Quy hoạch đất lâm nghiệp đã khoanh trên bản đồ từ năm 2013 tại địa bàn tổ 11B phường Đức Xuân, quanh khu vực Nhà Văn hóa tổ 11B (khu vực nằm trong quy hoạch có diện tích khoảng 2.500 m² của 10 hộ dân). Đề nghị cho biết hai dự án trên có triển khai thực hiện hay không, trường hợp không có khả năng thực hiện thì thông báo, tuyên truyền để người dân được chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng nhà kiên cố ổn định cuộc sống.

Trả lời:

- Đối với dự án đường tránh Quốc lộ 3 từ địa phận phường Phùng Chí Kiên đến Cầu Bắc Kạn 1: Theo Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 19/6/2012 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020, định hướng đến năm 2030 có quy hoạch tuyến đường tránh trên. Tuy nhiên, để thực hiện được tuyến đường này cần rất nhiều kinh phí, hiện nay chưa có nguồn kinh phí để thực hiện.

- Đối với dự án quy hoạch đất lâm nghiệp: Căn cứ Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 19/6/2012 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh mở rộng quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020, định hướng đến năm 2030, vị trí tổ 11B phường Đức Xuân, quanh khu vực Nhà Văn hóa tổ 11B nằm trong quy hoạch đất lâm nghiệp nên người dân tại khu vực này không được chuyển đổi mục đích sử dụng đất, xây dựng nhà ở kiên cố. Năm 2019, UBND thành phố Bắc Kạn đã thực hiện rà soát, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020, định hướng đến năm 2030, báo cáo UBND tỉnh. Ngày 18/11/2019, UBND tỉnh đã có Văn bản số 6413/UBND-KTTCKT về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn, đoạn 2010-2020, định hướng đến năm 2030, trong đó có điều chỉnh vị trí quy hoạch tại tổ 11B phường Đức Xuân, quanh khu vực Nhà Văn hóa tổ 11B, từ quy hoạch đất lâm nghiệp sang quy hoạch đất ở đô thị để nhân dân tại khu vực này chuyển đổi mục đích sử dụng đất và xây dựng nhà ở kiên cố đảm bảo ổn định cuộc sống.

(Văn bản số 48/BC-UBND ngày 27/02/2020 của UBND thành phố Bắc Kạn)

5. Cử tri Vương Thăng Bằng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Lương Thượng, huyện Na Rì đề nghị: Thông tin cho cử tri biết về dự án xây dựng Nhà máy thủy điện tại thôn Khuổi Nộc (xã Lương Thượng) khi nào thực hiện. Nếu thực hiện dự án thì cần có phương án cụ thể đối với việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư và thông báo cho người dân biết để yên tâm ổn định cuộc sống.

Trả lời:

- Về công tác triển khai đầu tư xây dựng: Năm 2018, UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư Dự án nhà máy Thủy điện Khuổi Nộc, xã Lương Thượng, huyện Na Rì cho Công ty Cổ phần thủy điện Sử Pán 1 làm Chủ đầu tư. Dự án đã thực hiện đến bước thiết kế kỹ thuật thi công và đang trình cơ quan chuyên môn thẩm định theo quy định. Sau khi có kết quả thẩm định, Công ty Cổ phần thủy điện Sử Pán 1 sẽ tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

- Về phương án cụ thể đối với việc bồi thường, tái định cư: Ngày 12/02/2020, UBND huyện Na Rì có Thông báo số 22/TB-UBND về việc thu hồi đất để xây dựng công trình Thủy điện Khuổi Nộc (giai đoạn 1) tới các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có đất bị thu hồi. Ngày 19/02/2020, Chủ đầu tư đã phối hợp với Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Na Rì, Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn, UBND xã Lương Thượng tổ chức họp dân để thông báo quyết định chủ trương đầu tư; quyết định thành lập Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng công trình thủy điện Khuổi Nộc và kế hoạch triển khai; chế độ quyền lợi, cơ chế chính sách áp dụng trong bồi thường hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có đất đai, tài sản bị thu hồi.

Hiện nay, Chủ đầu tư đã thực hiện đo đạc thống kê xong đất đai, tài sản của các hộ gia đình, cá nhân và đã tiến hành niêm yết công khai bản đồ trích đo địa chính phục vụ công tác lập hồ sơ thu hồi đất theo quy định; đang thực hiện công tác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường; lập phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng (giai đoạn 1) để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở chi trả cho các hộ gia đình, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật.

(Công văn số 244/SCT-ATNL ngày 19/3/2020 của Sở Công Thương)

6. Cử tri Đinh Thị Hiệu, xã Hà Vị, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn phản ánh: Do ảnh hưởng của dịch tả lợn Châu Phi, giá lợn hơi tại thời điểm hiện tại tăng cao và biến động. Đề nghị có giải pháp để bình ổn giá lợn trên thị trường.

Trả lời:

Theo kết quả khảo sát giá cả thị trường hằng tháng của Sở Tài chính và báo cáo tình hình thị trường, cung cầu giá cả hàng hóa dịp sát Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 của Sở Công Thương, sau một thời gian ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi, mặt hàng thịt lợn đã được nhập khẩu; các địa phương đã có tái đàn, phát triển tăng đàn lợn nuôi trở lại để đảm bảo cung cấp nhu cầu tiêu dùng thực tế. Do đó thời điểm hiện tại, giá thịt lợn hơi đã dần ổn định và có sự điều chỉnh giảm so với tháng trước.

Bên cạnh đó, để tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá cả trên địa bàn tỉnh, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán, Sở Tài chính đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Công văn số 125/UBND-KTTCKT ngày 08/01/2020 yêu cầu các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố chủ động theo dõi sát diễn biến cung cầu và giá cả thị trường trước, trong và sau Tết, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu, đặc biệt là mặt hàng thịt lợn (gồm giá thịt lợn hơi và thịt lợn nạc thăn), chủ động báo cáo UBND tỉnh và Sở Tài chính khi giá cả có sự biến động theo chiều hướng tiêu cực làm ảnh hưởng đến đời sống xã hội để có biện pháp xử lý kịp thời.

(Công văn số 70/STC-QLCS&G,TCĐN ngày 21/01/2020 của Sở Tài chính)

7. Cử tri Nông Đức Thiện, Phó Chủ tịch UBND xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn phản ánh đến nay 02 thôn Nà Pán, Càng Cào thuộc xã Trung Hòa vẫn chưa có sóng thông tin di động. Đề nghị đầu tư trạm phát sóng BTS để nhân dân 02 thôn được sử dụng các dịch vụ thông tin di động.

Trả lời:

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về viễn thông, ngày 06/01/2020, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn đã phối hợp với các doanh nghiệp Viễn thông tiến hành kiểm tra đo sóng thực tế tại thôn Nà Pán, thôn Càng Cào xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn.

Qua kiểm tra và đo sóng thực tế, sóng điện thoại di động chưa đảm bảo thông tin liên lạc để phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương cũng như nhu cầu của người dân tại hai thôn nêu trên.

Trong năm 2020, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông tiến hành khảo sát và đầu tư xây dựng trạm BTS (trạm thông tin di động) phù hợp với quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của tỉnh để đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ cấp ủy, chính quyền địa phương và nhu cầu của các hộ dân tại 02 thôn này.

(Công văn số 25/STTTT-VT ngày 09/01/2020 của Sở Thông tin và Truyền thông)

8. Cử tri Đồng Quang Hòa, Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Ngân Sơn phản ánh: Hiện nay trên địa bàn huyện có 01 máy ATM đặt tại thị trấn Vân Tùng đáp ứng cho cán bộ công chức toàn huyện trong việc rút tiền lương hàng tháng qua thẻ. Đề nghị mở thêm hệ thống máy ATM bố trí theo cụm xã để tạo điều kiện thuận lợi trong giao dịch.

Trả lời:

Việc trang bị các máy rút tiền tự động (ATM) cũng như cung ứng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt của các ngân hàng là một trong những nhiệm vụ trong thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước. Theo đó giai đoạn 1, thực hiện trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước làm việc trong các cơ quan Trung ương, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND các cấp tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố, thị xã, khu chế xuất, khu công nghiệp tập trung; giai đoạn 2 mở rộng thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước ở những đơn vị chưa triển khai trên phạm vi cả nước, nơi mà các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán có khả năng đáp ứng việc trả lương qua tài khoản.

Trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về trả lương qua tài khoản, các ngân hàng thương mại đã đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cùng với cung ứng và nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Đến hết ngày 31/12/2019, đã trang bị 28 ATM, 64 POS ở thành phố và tất cả trung tâm các huyện, thực hiện trả lương qua tài khoản cho các đơn vị trên địa bàn hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; cung ứng các sản phẩm dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt như thanh toán tiền điện, tiền nước, tiền điện thoại...; thanh toán dịch vụ công qua ngân hàng như viện phí, học phí, bảo hiểm. Qua đó, các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước sử dụng tài khoản ngân hàng để giao dịch thanh toán, người dân đã từng bước tiếp cận với công nghệ thanh toán hiện đại và làm quen với một số tiện ích thanh toán không dùng tiền mặt qua thẻ và một số phương tiện thanh toán khác.

Để trang bị ATM, các ngân hàng thương mại phải đầu tư nguồn kinh phí rất lớn, đảm bảo các điều kiện về nguồn điện, an ninh, an toàn... Theo kế hoạch, trong giai đoạn 2020-2021, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn dự kiến lắp đặt thêm 04 ATM tại 04 huyện gồm Ngân Sơn, Na Rì, Pác Nặm, Chợ Mới.

Trong thời gian tới, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Kạn sẽ tiếp tục chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn gia tăng tiện ích gắn với nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ thanh toán qua ngân hàng, thanh toán qua thẻ để người dân tiếp cận với các dịch vụ và tiện ích thanh toán hiện đại, góp phần thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế.

(Công văn số 183/BKA-THNSKS ngày 10/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Kạn)

9. Cử tri Lý Nguyên Bảo, bản Tân Lùng, xã Đồng Phúc, huyện Ba Bể phản ánh: Việc hỗ trợ đối với các hộ nghèo như hiện nay còn manh mún, chưa thực sự hiệu quả gây tâm lý y lại, trông chờ vào các chính sách hỗ trợ của nhà nước. Đề nghị có cơ chế đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng như: Điện, đường, trường, trạm... tại các vùng nông thôn để tạo cơ sở, động lực cho các hộ dân phát triển sản xuất, từng bước thoát nghèo.

Trả lời:

Xóa đói, giảm nghèo là chủ trương mang tính chiến lược, nhất quán, liên tục của Đảng và Nhà nước ta trong nhiều năm qua. Để phát huy tính tự chủ, sức sáng tạo của người dân, tránh tâm lý trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, các chính sách hỗ trợ hộ nghèo hiện nay đã chuyển dần từ phương thức hỗ trợ trực tiếp sang các hình thức hỗ trợ gián tiếp như chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình 135, Chương trình 30a, Chương trình xây dựng nông thôn mới, các chính sách về tín dụng ưu đãi... thông qua đó giúp các hộ nghèo có sinh kế làm ăn, vươn lên thoát nghèo bền vững.

Bên cạnh các chính sách hỗ trợ giảm nghèo cho người dân, từ các nguồn vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước, đặc biệt là từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ; nguồn kiên cố hóa trường lớp học; nguồn vốn vay ưu đãi chương trình kiên cố hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn; nguồn vốn vay ODA..., tỉnh Bắc Kạn đã tập trung, ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu điện, đường, trường, trạm... cho các xã, thôn; qua đó đã làm thay đổi đáng kể diện mạo nông thôn miền núi.

Đến nay, toàn tỉnh có 100% số xã và 97,29% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; có 05 tuyến đường quốc lộ, chiều dài 455,37 km; 13 tuyến đường tỉnh với chiều dài 450,29 km; 29,2 km đường thủy nội địa địa phương; đường huyện 469 km, đường xã 1.488,77 km; có 318 trường học, 09 trung tâm; 122/122 xã/phường/thị trấn có trạm y tế hoạt động.

Mặc dù đã được tập trung đầu tư, tuy nhiên hiện nay, nhu cầu đầu tư tại các xã, thôn còn rất lớn, còn một số thôn, bản và hộ dân chưa được cấp điện; đường giao thông ở các thôn vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn; trường học, trạm y tế ở nhiều nơi xuống cấp, chưa đáp ứng được yêu cầu... Nguyên nhân là do Bắc Kạn là tỉnh còn nhiều khó khăn, nguồn thu ngân sách hằng năm hạn hẹp, chủ yếu nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương (trên 90%), vì vậy các chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo và cơ chế đầu tư cho cơ sở hạ tầng thiết yếu cho các xã, thôn phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn kinh phí được hỗ trợ từ Trung ương.

Trong giai đoạn tới (2021-2026), UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng (Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư...) tham mưu bố trí nguồn vốn thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các vùng nông thôn để tạo cơ sở, động lực cho các hộ dân phát triển sản xuất, từng bước thoát nghèo như ý kiến của cử tri đã phản ánh.

(Công văn số 346/STC-ĐT ngày 19/3/2020 của Sở Tài chính)

10. Cử tri Bàn Văn Bình, xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn đề nghị: Kiểm tra tính khả thi, hiệu quả kinh tế và tác động môi trường về dự án chăn nuôi bò của Công ty Bảo Tiến và dự án chăn nuôi lợn của Công ty TNHH Đầu tư sản xuất nông nghiệp tại xã Bình Trung.

Trả lời:

Công ty Cổ phần thiết bị máy Bảo Tiến thực hiện Dự án trang trại trồng trọt - chăn nuôi Bảo Tiến, địa điểm tại xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Địa điểm thực hiện Dự án đã được các sở, ngành kiểm tra thực địa ngày 11/11/2019. Qua kiểm tra, khu vực thực hiện Dự án thuộc quy hoạch rừng sản xuất, không có rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Đối với vị trí xây dựng trang trại chăn nuôi và khu xử lý chất thải quanh bán kính 500,0 m theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, không có nhà dân, khu dân cư, trường học, sông suối bị ảnh hưởng. Hiện nay, Dự án đã được các sở, ngành, địa phương thẩm định các nội dung về quy hoạch, đất đai, môi trường...; UBND tỉnh đã quyết định chủ trương đầu tư cho Dự án.

Đối với Dự án trại lợn nái và lợn thịt siêu nạc do Công ty TNHH Đầu tư sản xuất nông nghiệp làm Chủ đầu tư; địa điểm thực hiện tại xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã được các sở, ngành kiểm tra thực tế ngày 13/11/2019. Qua kiểm tra, khu vực thực hiện Dự án không có công trình xây dựng, không thuộc đất quy hoạch đô thị, khoảng cách vị trí lập Dự án với khu dân cư sinh sống, nguồn nước sông suối khoảng 01 km đảm bảo theo quy định của pháp luật về chăn nuôi. Hiện nay, dự án đang được các sở, ngành, địa phương thẩm định các nội dung về quy hoạch đất đai, môi trường... để báo cáo UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư cho Dự án theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Dự án, Công ty Cổ phần thiết bị máy Bảo Tiến và Công ty TNHH Đầu tư sản xuất nông nghiệp phải thực hiện nghiêm ngặt theo các tiêu chuẩn, quy định của pháp luật.

(Công văn số 14/SKH&ĐT-ĐKKD ngày 07/01/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Trên đây là Báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa IX./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ; LĐTBXH; GTVT;
Tài chính; NN&PTNT; TN&MT;
Y tế; Công Thương; KHĐT; TT&TT;
- BQL dự án Đầu tư xây dựng tỉnh;
- NHNN chi nhánh tỉnh Bắc Kạn;
- Cục Thuế tỉnh;
- Công ty Điện lực Bắc Kạn;
- UBND huyện Ba Bể và thành phố Bắc Kạn.
- LĐVP;
- Phòng CT ĐBHNND (Thảo);
- Lưu: VT, P.TH (H, Ng) *H*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lý Thái Hải